

NGHỊ QUYẾT

Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn thành phố Hà Nội từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

I. TÌNH HÌNH

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra sâu rộng, tác động mạnh mẽ, toàn diện tới mọi mặt của đời sống xã hội và mọi quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới, điều này đòi hỏi con người phải có tri thức, kỹ năng, tay nghề và khả năng thích ứng cao với mọi tình huống. Mọi công dân có trách nhiệm và quyền được học tập thường xuyên, học tập suốt đời, tận dụng mọi cơ hội học tập để trở thành công dân tốt, công dân số, công dân toàn cầu. Vì thế, vai trò của học tập, rèn luyện, tự trau dồi kiến thức, nâng cao trình độ nhằm nâng cao nhận thức và hành động về xây dựng xã hội học tập, thúc đẩy việc học tập suốt đời cho mọi người dân là nhiệm vụ quan trọng. Phát huy truyền thống lịch sử ngàn năm văn hiến, anh hùng; truyền thống hiếu học, trọng học, thành phố Hà Nội luôn dành ưu tiên cao nhất cho công tác khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập và đã thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Thành ủy Hà Nội đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền và hệ thống chính trị của Thành phố triển khai, thực hiện cụ thể hóa các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Đảng, chính sách của Nhà nước, đặc biệt là Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư (khóa XII) về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13/4/2007 của Bộ Chính trị (khóa X) “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập*” thành các Kế hoạch, Chương trình công tác của Thành phố, như: Chương trình số 06-CTr/TU ngày 13/7/2021 về “*Phát triển văn hoá; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh giai đoạn 2021 - 2025*”, Kết luận số 51-KL/TU ngày 07/4/2022 của Hội nghị chuyên đề của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố khóa XVII về “*Kế hoạch đầu tư xây dựng, cải tạo trường học công lập đạt chuẩn quốc gia, nâng cấp hệ thống y tế và tu bổ, tôn tạo di tích trong giai đoạn 2022 - 2025 và các năm tiếp theo của thành phố Hà Nội*”; HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 và UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 06/5/2022 để triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực nêu trên; HĐND, UBND Thành phố ban hành nhiều văn bản để triển khai thực hiện Kết luận số 49-KL/TW của Ban Bí thư và chỉ đạo của Thành ủy cụ thể là: Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 16/12/2021 của UBND Thành phố về việc thực hiện Đề án “*Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030 thành phố Hà Nội*”; Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 14/4/2021 “*Triển khai thực hiện việc đánh giá, xếp*

loại Đơn vị học tập trên địa bàn thành phố Hà Nội”; Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố “Quy định giá dịch vụ giáo dục tạm thời để thực hiện thí điểm đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sử dụng ngân sách nhà nước của thành phố Hà Nội”... tạo cơ sở pháp lý quan trọng để góp phần đổi mới, nâng cao chất lượng dạy và học trên địa bàn Thủ đô.

Thành phố đã hoàn thành cả 04 mục tiêu cơ bản của Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020” (theo Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 09/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ), trong đó, nhiều chỉ tiêu cao hơn tỷ lệ chung của cả nước; 100% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện công tác khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập của một số đơn vị còn thiếu đồng bộ, chưa quyết liệt, chưa đáp ứng yêu cầu đề ra; có nơi còn lúng túng; một số khó khăn của Hội Khuyến học chưa giải quyết được do còn vướng mắc về cơ chế; hoạt động của một số chi hội, ban khuyến học, hội cơ sở còn chung chung, hình thức, chậm đổi mới, chậm đại hội nhiệm kỳ; việc vận động, xây dựng quỹ khuyến học còn thấp so với tiềm năng của Thành phố; việc xây dựng tổ chức khuyến học, đơn vị học tập còn nhiều khó khăn ở một số cơ quan, đơn vị.

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế nêu trên chủ yếu là do nhận thức của một số cấp ủy đảng, người đứng đầu của một số cơ quan, đơn vị về khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập còn hạn chế và chưa thống nhất. Sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành của Thành phố, giữa Thành phố với Trung ương có lúc, có việc còn chưa chặt chẽ, một số khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách chưa được tháo gỡ kịp thời. Tỷ lệ gia tăng dân số cơ học, người nhập cư tăng nhanh hàng năm, nhất là ở các quận nội thành cũng tạo thêm khó khăn, áp lực cho công tác giáo dục và đào tạo của Thành phố.

II. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VÀ MỤC TIÊU

1. Quan điểm chỉ đạo

1.1. Thống nhất nhận thức việc đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập là nhiệm vụ chính trị quan trọng của cả hệ thống chính trị nhằm thực hiện tốt các chính sách xã hội, phát triển, khơi thông nguồn lực văn hóa, nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, đào tạo nhân tài, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, tạo động lực mới cho phát triển nhanh, bền vững Thủ đô và đất nước, phù hợp với yêu cầu chuyển đổi mô hình kinh tế dựa vào tri thức, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và xu thế phát triển của thời đại theo tinh thần Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về Phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 cụ thể là: “Tập trung xây dựng Thủ đô Hà Nội thực sự là trung tâm lớn, tiêu biểu của cả nước về giáo dục, đào tạo chất lượng cao, thích ứng với quá trình chuyển đổi số quốc gia, đổi mới sáng tạo và hội nhập quốc tế...”; Chương trình số 06-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội đã xác định: “Xây dựng môi trường giáo dục nhân văn, an toàn, lành mạnh, thân thiện,

không có bạo lực học đường; chú trọng giáo dục phẩm chất, nhân cách, văn hóa, lịch sử Thăng Long - Hà Nội... ”.

1.2. Các cấp, các ngành và toàn xã hội đều phải vào cuộc để công tác khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập có kết quả tương xứng với vị trí, vai trò của Thủ đô; tập trung xây dựng xã hội học tập gắn với xây dựng văn hóa, xây dựng con người Hà Nội thanh lịch, văn minh mà Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị đã đề ra.

1.3. Phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên trước hết là người đứng đầu đối với công tác khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập. Phấn đấu mỗi tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, gia đình cán bộ, đảng viên trở thành “*Đơn vị học tập*”, “*Công dân học tập*”, “*Gia đình học tập*” để làm nòng cốt trong việc xây dựng các mô hình học tập trong Nhân dân; mỗi doanh nghiệp là hạt nhân quan trọng trong việc đào tạo, đào tạo lại người lao động; mỗi người dân có ý thức tự học để nâng cao trình độ bản thân, nhất là năng lực tự học trong kỷ nguyên số để góp phần triển khai thành công phong trào thi đua “*Cả nước xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030*” mà Thủ tướng Chính phủ đã phát động.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập theo tinh thần Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư (khóa XII) về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 13/4/2007 của Bộ Chính trị (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả phong trào “*Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030*” do Thủ tướng Chính phủ phát động ngày 10/6/2023.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, các tổ chức, doanh nghiệp, các tầng lớp Nhân dân, các cấp, các ngành tiếp tục phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong Nhân dân; qua đó nâng cao nhận thức của Nhân dân về tầm quan trọng, ý nghĩa chiến lược của chủ trương xây dựng xã hội học tập, thúc đẩy việc học tập suốt đời cho mọi người dân.

Đáp ứng nhu cầu học tập ngày càng cao của nhân dân Thủ đô, góp phần phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Thủ đô và đất nước; huy động sức mạnh của toàn xã hội tham gia xây dựng và phát triển giáo dục. Phấn đấu Thủ đô Hà Nội gia nhập vào mạng lưới “*Thành phố học tập*” của UNESCO trong thời gian sớm nhất.

2.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

a. Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục

- Duy trì kết quả đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.
- Duy trì tỷ lệ người trong độ tuổi từ 15 - 60 tuổi biết chữ đạt 99,5% trở lên.
- Tỷ lệ người mới biết chữ tiếp tục học tập và không tái mù chữ đạt 95%.
- 100% quận, huyện, thị xã duy trì, giữ vững kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo.

- Duy trì kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

- 100% quận, huyện, thị xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.

b. Về năng lực cơ bản và trình độ của người dân

- Tỷ lệ lao động được qua đào tạo đạt 75 - 80%, trong đó lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt tỷ lệ 55 - 60%.

- Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin đạt 50%.

- Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống đạt 50%.

- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật đạt 50%. Trong đó, 12% dân số có trình độ đại học trở lên.

- 100% cán bộ chuyên trách về an toàn thông tin, công nghệ thông tin trong các cơ quan Nhà nước thuộc Thành phố được đào tạo về kiến thức, kỹ năng, kỹ thuật an toàn thông tin mạng phù hợp theo yêu cầu nghiệp vụ và Quyết định số 21/QĐ-TTg ngày 06/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021 - 2025”.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản; 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số.

c. Về hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục

- Cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng trực thuộc triển khai đại học số và xây dựng học liệu số.

- Phấn đấu 80% các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

- 70% các trung tâm học tập cộng đồng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

- Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia đạt 80 - 85%.

d. Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội

- Tỷ lệ người dân đạt danh hiệu công dân học tập đạt 50%; Tỷ lệ người dân có kỹ năng số đạt 50%.

- Tỷ lệ gia đình, dòng họ, cộng đồng đạt danh hiệu gia đình, dòng họ, cộng đồng học tập đạt 60%.

- Tỷ lệ đơn vị được công nhận là đơn vị học tập đạt 50%.
- 40% quận, huyện, thị xã được công nhận danh hiệu huyện học tập theo các tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.
- Đăng ký danh hiệu “*Thành phố học tập*” theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

2.3. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a. Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục

- Duy trì kết quả đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.
- Người trong độ tuổi 15 - 60 biết chữ đạt tỷ lệ 99,6%.
- Người mới biết chữ tiếp tục học tập và không tái mù chữ đạt tỷ lệ 96%.
- 100% quận, huyện, thị xã duy trì, giữ vững kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo.
- Duy trì kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.
- 100% quận, huyện, thị xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.

b. Về năng lực cơ bản và trình độ của người dân

- Tỷ lệ người lao động được qua đào tạo đạt 80 - 85%, trong đó tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ đạt trên 60%.
- Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin đạt 70%.
- Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống đạt 70%.
- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật đạt 60%. Trong đó, 15% dân số có trình độ đại học trở lên.
- Trường công lập đạt chuẩn quốc gia đạt tỷ lệ 85 - 90%.

c. Về hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục

- Cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng trực thuộc tiếp tục triển khai đại học số và xây dựng học liệu số.
- Phân đầu 90% các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và các cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.
- 90% các trung tâm học tập cộng đồng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

d. Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội

- 70% người dân đạt danh hiệu công dân học tập; 70% người dân có kỹ năng số.
- 80% gia đình, dòng họ, cộng đồng đạt danh hiệu gia đình, dòng họ, cộng đồng học tập.
- 70% đơn vị được công nhận là đơn vị học tập.

- 60% quận, huyện, thị xã được công nhận danh hiệu huyện học tập theo các tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Thành phố được công nhận danh hiệu “*Thành phố học tập*”.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn Thành phố

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối hợp thực hiện của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, phát huy vai trò của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan trong triển khai thực hiện công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn Thành phố.

Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, phù hợp với tình hình thực tiễn và chức năng, nhiệm vụ để thực hiện công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

Tăng cường hoạt động giám sát và phản biện của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập; đồng thời tiếp tục phát động các phong trào, cuộc vận động để huy động nguồn lực, sự tham gia hưởng ứng của Nhân dân trong công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

2. Đẩy mạnh và đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục trong Đảng và Nhân dân

Tiếp tục đẩy mạnh và đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến với nhiều hình thức phong phú, thiết thực để người dân nhận thức rõ hơn về sự cần thiết xây dựng xã hội học tập, phát triển các mô hình học tập: Gia đình học tập, Dòng họ học tập, Cộng đồng học tập, Đơn vị học tập, trên cơ sở đó sơ kết, tổng kết và nhân rộng các mô hình hiệu quả.

Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội về công tác khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập nhằm khơi dậy tinh thần vươn lên tự giác học tập thường xuyên, học tập suốt đời, tận dụng mọi cơ hội học tập để trở thành công dân số, công dân toàn cầu của người dân; tăng cường tuyên truyền các gương điển hình về khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập để thúc đẩy nhân rộng và lan tỏa.

3. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng xã hội học tập trong phạm vi từng địa phương, đơn vị

Cấp ủy chính quyền các cấp tập trung thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp để đạt được mục tiêu đề ra đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; củng cố, phát triển bền vững các trung tâm học tập cộng đồng cấp xã, phường, thị trấn; tạo thuận lợi cho các trung tâm học tập cộng đồng tham gia hoạt động khuyến học, khuyến tài, đào tạo nghề, xây dựng xã hội học tập thực sự hiệu

quả. Từng bước tổ chức xây dựng mô hình “Đơn vị học tập” ở cấp quận, huyện, ở cơ quan, đơn vị; mô hình “Thành phố học tập”, “Công dân học tập” với những năng lực cốt lõi để có thể sống và làm việc trong điều kiện của nền kinh tế số, xã hội số và chính phủ số.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin

Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động học tập suốt đời; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong các hoạt động của cơ quan Nhà nước trên địa bàn Thành phố để phát triển Chính quyền điện tử, hướng tới Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng; đẩy mạnh và nâng cao phát triển đào tạo từ xa, đào tạo trực tuyến, nâng cao chất lượng đào tạo; chú trọng công tác kiểm định chương trình đào tạo từ xa cấp văn bằng. Tăng cường xây dựng, khai thác, tích hợp, chia sẻ nguồn tài nguyên giáo dục mở, học liệu mở với các cơ sở giáo dục, các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước.

5. Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và tổ chức xã hội trong phong trào khuyến học, khuyến tài phù hợp với tình hình mới

Mỗi tổ chức chính trị - xã hội, xã hội nghề nghiệp và tổ chức xã hội cần có biện pháp phù hợp thúc đẩy việc học tập suốt đời của các thành viên, hội viên trong tổ chức để góp phần cùng với gia đình, dòng họ, tổ dân phố, các cơ quan, doanh nghiệp, trường học... không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc xây dựng Thủ đô Hà Nội “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại”.

6. Phát triển tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động và đa dạng các mô hình học tập

Củng cố và phát triển Hội Khuyến học ở các cộng đồng dân cư; phát triển tổ chức khuyến học trong các cơ quan, doanh nghiệp, trường học... và trong lực lượng vũ trang. Phát huy vai trò và trách nhiệm của Hội Khuyến học các cấp trong việc đồng hành cùng hệ thống chính trị, toàn dân để khơi dậy mạnh mẽ khát vọng xây dựng, phát triển Thủ đô và đất nước. Từ đó tạo nên phong trào thi đua khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời sôi nổi, rộng khắp trên địa bàn Thành phố, gắn kết các tiêu chí công nhận mô hình học tập, công dân học tập, gia đình học tập, đơn vị học tập với gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa và các phong trào thi đua của Thành phố.

7. Hoàn thiện cơ chế, chính sách về xây dựng xã hội học tập

Tiếp tục rà soát, bổ sung cơ chế, chính sách về giáo dục, xây dựng xã hội học tập, phong trào học tập suốt đời.

- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho công nhân, người lao động được đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp; hỗ trợ những người hết tuổi lao động, người nội trợ, người khuyết tật có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời; cơ chế, chính sách về công tác phát hiện, bồi dưỡng, đào tạo, bố trí, sắp xếp và trọng dụng người có trình độ

chuyên môn nghiệp vụ làm việc tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp của Thành phố. Từ đó phát huy năng lực, trình độ, trí tuệ của mọi tổ chức, cá nhân trên địa bàn Thủ đô.

- Rà soát, xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ các trung tâm học tập cộng đồng để tăng hiệu quả hoạt động, nhất là các trung tâm học tập cộng đồng ở vùng xa trung tâm, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tiếp tục xây dựng các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông chất lượng cao, cơ sở giáo dục thông minh, cơ sở giáo dục tiên tiến, hiện đại chất lượng cao có nhiều cấp học trên địa bàn Thủ đô. Thường xuyên rà soát, hoàn thiện quy chế kiểm tra, kiểm định, đánh giá, công nhận kết quả giáo dục, đào tạo.

- Hoàn thiện cơ chế tự chủ đối với các cơ sở giáo dục, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật, giá dịch vụ giáo dục đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học tạo cơ sở pháp lý quan trọng, góp phần đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn Thành phố; các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng trực thuộc xây dựng mô hình tự chủ phù hợp với yêu cầu và nhiệm vụ mới.

8. Tăng cường hợp tác quốc tế, phấn đấu trở thành “Thành phố học tập” của UNESCO

Đẩy mạnh các hoạt động kết nối, tăng cường hợp tác quốc tế, nhất là đối với Tổ chức Văn hóa, Khoa học, giáo dục Liên hợp quốc (UNESCO); nghiên cứu, học tập, chia sẻ kinh nghiệm và tranh thủ sự giúp đỡ của các nước, các tổ chức quốc tế, các cơ quan nghiên cứu quốc tế về công tác khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập.

Chủ động, tích cực phấn đấu đạt được những tiêu chí cơ bản của “Thành phố học tập” để Thủ đô Hà Nội có thể tham gia mạng lưới “Thành phố học tập” của UNESCO trong thời gian sớm nhất. Nghiên cứu, triển khai các chương trình hợp tác quốc tế về công nghệ đào tạo mở và từ xa trên nền tảng cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Đẩy mạnh vận động, khuyến khích đội ngũ trí thức tài năng là người Việt Nam ở nước ngoài tham gia đóng góp với hoạt động khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập trên địa bàn thành phố Hà Nội.

9. Các nhiệm vụ, giải pháp khác

Nâng cao tỷ lệ và chất lượng xoá mù chữ cho người lớn gắn với việc phổ cập nghề và giải quyết việc làm cho người lao động, nhất là đối với phụ nữ. Thực hiện đa dạng hoá các hình thức học tập, củng cố kết quả xoá mù chữ, chống tái mù, xoá mù chữ chức năng để mọi người, mọi lứa tuổi đều có quyền học tập suốt đời phù hợp với điều kiện của mỗi cá nhân, với yêu cầu phát triển của địa phương và Thành phố.

Nghiêm túc thực hiện chế độ đào tạo, bồi dưỡng bắt buộc đối với cán bộ công chức, viên chức theo vị trí việc làm, chức danh phù hợp với đặc điểm của địa phương, đơn vị. Khuyến khích cán bộ công chức cấp xã, phường, thị trấn học ngoại ngữ. Nâng cao chất lượng các cơ sở đào tạo của Thành phố, đổi mới chương trình, tài liệu giảng dạy, nâng cao trình độ đội ngũ giảng viên.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp cho công nhân, người lao động trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới công nghệ, lao động sáng tạo trong điều kiện nền kinh tế số. Khuyến khích các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức xã hội, cơ sở giáo dục nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo nghề và kỹ năng sống cho người lao động.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Thành ủy

Chỉ đạo cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp của Thành phố tổ chức nghiên cứu, quán triệt, học tập, phổ biến, tuyên truyền và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân Thủ đô.

Hàng năm chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết ở các tổ chức đảng trực thuộc, các cấp, ngành, cơ quan, đơn vị của Thành phố; tổ chức sơ kết đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Đảng đoàn HĐND Thành phố

Chỉ đạo cụ thể hóa nội dung Nghị quyết bằng các chính sách gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; bố trí nguồn lực ngân sách Nhà nước theo quy định đáp ứng yêu cầu về khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, xây dựng thành phố học tập; xây dựng các cơ chế, chính sách thực hiện Nghị quyết của Ban Thường vụ Thành ủy.

3. Ban cán sự đảng UBND Thành phố

Chỉ đạo UBND Thành phố xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết. Lãnh đạo UBND Thành phố chỉ đạo, đôn đốc các sở, ban, ngành quán triệt Nghị quyết, đề xuất xây dựng kế hoạch, các cơ chế chính sách, các đề án, dự án cụ thể trình cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành tổ chức triển khai, đảm bảo thực hiện Nghị quyết hiệu quả; phân công rõ người, rõ nhiệm vụ, lộ trình, tiến độ thực hiện để các cấp, các ngành thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết đã đề ra.

Chủ trì tham mưu, chỉ đạo, phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết; định kỳ hàng năm báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy tình hình và kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết.

4. Đảng đoàn MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố, Ban Thường vụ Thành đoàn Hà Nội

Xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về vai trò, vị trí của công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trên địa bàn Thành phố. Tham gia hoạt động theo dõi, kiểm tra, phản biện việc triển khai thực hiện Nghị quyết tại các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền. Tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện Nghị quyết.

5. Các ban Đảng và Văn phòng Thành ủy

Ban Tuyên giáo Thành ủy xây dựng kế hoạch, tổ chức nghiên cứu, quán triệt, học tập Nghị quyết đến các tổ chức đảng và đảng viên; chỉ đạo, định hướng các cơ

quan báo chí, truyền thông, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp của Thành phố để tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết và những kết quả đạt được trong quá trình triển khai thực hiện đến cán bộ, đảng viên và nhân dân. Phối hợp với Ban Cán sự đảng UBND Thành phố tham mưu giúp Ban Thường vụ Thành ủy sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết.

Các ban đảng và Văn phòng Thành ủy, căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Nghị quyết. Tham mưu, giúp Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy kết quả thực hiện.

6. Các cấp ủy trực thuộc Thành ủy

Tổ chức quán triệt Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; căn cứ Nghị quyết, xây dựng kế hoạch, đề án, chuyên đề công tác để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Ban Thường vụ Thành ủy. Định kỳ hàng năm tổ chức đánh giá, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy kết quả thực hiện Nghị quyết.

Chỉ đạo Hội Khuyến học trực thuộc nghiêm túc thực hiện Nghị quyết để không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập, coi đó là một trong những nội dung quan trọng trong công cuộc xây dựng và phát triển Thủ đô văn hiến, văn minh, hiện đại.

Nghị quyết này được phổ biến đến chi bộ./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng,
- Các ban Đảng và VPTW,
- Văn phòng Tổng Bí thư,
- Ban cán sự đảng Chính phủ,
- Bộ GD&ĐT; LĐTB&XH,
- Trung ương hội Khuyến học Việt Nam,
- Đảng đoàn HĐND, BCS Đảng UBND TP,
- Các ban Đảng và VPTU,
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT - XH TP,
- Các quận, huyện, thị ủy,
- Các cấp ủy trực thuộc Thành ủy,
- Các Sở, ban, ngành TP,
- Lưu VPTU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ



Đinh Tiến Dũng